



NAM BẮC "ĐỀ HUỀ"

Truyện phiếm của Nguyễn Nhung.

Ngày di cư vào Nam, tôi chưa được sáu tuổi. Thời gian đầu, dân Bắc Kỳ di cư hồi ấy sống chùm nhùm lại với nhau, chưa quen với phong thổ, ngôn ngữ, phong tục của người miền Nam, nên có khuynh hướng theo kiểu tạo cho mình cảnh "luỹ tre xanh bao bọc thôn làng", vây quần bên nhau cho đỡ nhớ quê cha đất tổ. Người Việt gốc Bắc di cư còn chưa hội nhập được với miền Nam quê nhà, huống chi sau này làm người tha phương nơi xứ lạ quê người.

Tuy vậy, làng xóm người Bắc lọt thỏm vào những xóm làng miền Nam vây xung quanh. Cây da, bến đò của miền Nam nom tươi mát, sung túc hơn miền Bắc, buổi chợ sớm khi trời còn tối mờ mờ, dưới tranh tối, tranh sáng của những ngọn đèn Hoa Kỳ, chợ quê cũng đầy đủ các thứ thực phẩm của người dân hai miền Nam Bắc. Ngày Tết bên kia làm

bánh tét nhân đậu thịt, nhân chuối, bánh ú, bánh ít, kho thịt với hột vịt nước dừa trong những cái nồi to tướng, nồi khỗ qua nhồi thịt, dưa giá, tai heo ngâm giấm để lại rai ba ngày Xuân. Bên này cũng làm bánh chưng, thanh cảnh hơn với thịt kho tàu, vịt xáo măng, canh bóng lợn, giò thủ, thịt nấu đông, dưa hành, bánh nếp, bánh tẻ, nói chung loại bánh nào cũng được chế biến từ lúa nếp, lúa tẻ trên các thửa ruộng mà người nông dân đã gửi trong đó bao giọt mồ hôi cực nhọc. Tối 30 nhà nào cũng quây quần quanh nồi bánh chưng, bánh tét, lối ngõ thời thanh bình cửa không đóng, ngõ không gài mà không ai bị mất trộm. Đó là những năm bình yên, về sau mất dần đi, có khi vừa chạy loạn vừa ăn Tết. . .

Người miền Bắc đời sống chật vật, chịu đựng giỏi để vươn lên, chặt chiu tiện tận lần hồi cũng nhà cao cửa rộng, con cái ăn học nên người. Người miền Nam đất đai màu mỡ, làm chơi ăn thật, tính tình xởi lởi, rộng rãi. Hồi bé, khi những mảnh rẫy trồng đậu phộng của người miền Nam thu hoạch xong, lúc ấy bọn con nít Bắc kỳ bắt đầu đi "mót" về luộc ăn chơi. Chị em tôi đi một đám vào những ruộng rẫy của người miền Nam, nhặt lại những "củ lạc" còn sót trên rẫy, chăm chỉ lượm có khi đầy một thúng. Anh bạn miền Nam học chung với mấy đứa miền Bắc mới vào, thấy mấy cô bé Bắc Kỳ ăn nói dễ thương, chả nói "oong đơ" gì hết, vào nhà xúc đầy một thúng, tặng đám bạn miền Bắc đem về luộc ăn chơi. . .

Đấy, tình Bắc Nam vui như thế, vậy mà ai cứ bảo người Bắc thế này, người Nam thế nọ cho mất tình đoàn kết. Đã 45 năm Trịnh Nguyễn phân tranh, dân ta cay đắng nhiều rồi, người ta bảo "Dân vi quý" là đúng, vì không có nhân dân đóng góp, cày sâu cuốc bẫm nuôi "báo cô" một lũ quan quyền, họ lấy gì mà làm "cha mẹ" dân. Sau đến năm 54, lại phân chia hai miền Nam Bắc, lại uýnh nhau chí chết, cuộc tương tàn vì ý thức hệ khác nhau chả biết từ đâu du nhập vào, khiến người dân hai miền Nam Bắc lại một lần nữa bị đẩy đi làm vật tế thần cho chiến tranh...

Mẹ tôi vì sự học của các con, nên dẫn đám con nhỏ xuôi về miền Tây, đồng ruộng màu mỡ, vườn tược xum xuê cây trái làm nơi đất lành chim đậu. Hôm mới đến, một bà hàng xóm miền Nam lân la ra làm quen với mẹ tôi, bà ấy nói:

"Con tui nó cũng lấy chồng ở "nước" nhà bà. Hồi đó tui hông biết tại sao người xứ bà "dzô" ở với người "Dziệt" tụi tui, sau có thằng rể "Bắc Kỳ" dễ thương, mới biết ở ngoài cũng là người "Dziệt".

Chuyện cười ra nước mắt, tội này là tội của tụi Thực Dân chia để trị, người hiểu biết không ai lại phát ngôn một cách vô ý thức như trên. Mẹ

tôi tính hiền lành, không cãi chính sự gây ác cảm với người hàng xóm. Chúng tôi đi học, từ bậc Tiểu học rồi qua tới thời kỳ Trung học, thầy cô giáo Nam có, Bắc có, học sinh miền Nam tha hồ nhái giọng miền Bắc để trêu ghẹo nhau. Tôi có nhiều bạn miền Nam gốc miền Tây Nam bộ, tôi có chút so sánh với những bạn miền Nam gốc Đông Nam bộ, họ cũng có chút xíu khác nhau, huống gì tụi tôi là Bắc Kỳ ăn rau muống. Mấy người bạn cũ miền Đông Nam bộ tính tình mộc mạc hơn, họ sống bằng nghề làm rẫy và vườn cây ăn trái vì thổ nhưỡng miền Đông là đất thịt pha cát, tiếng nói họ có chơn chất thật thà hơn, dân Củ Chi, Bình Dương phát âm chữ TH thành chữ KH, nghe ngồ ngộ mà cũng dễ thương, ai không tin hỏi người Bình Dương thì biết. Mãi sau này có chị bạn người Châu Đốc, không biết sao tôi nghe chị nói "con cá "gô" nằm trong cái "gổ" cũng thấy hay hay.

Như ở miền Bắc vùng Sơn Tây, mỗi làng tiếng nói lại cũng hơi khang khác, lại trầm bổng ở những dấu sắc dấu huyền., người ta bảo ảnh hưởng bởi giếng nước. Nhưng sau này hiểu rõ hơn, tôi cho rằng ở những làng gần mạn ngược, vùng Trung Du Bắc Việt, lại bị ảnh hưởng cách phát âm của đồng bào miền Sơn cước. Có làng họ phát âm dấu huyền thành dấu sắc, bao nhiêu chuyện cười phát sinh từ cái cách phát ngôn sắc , huyền này mà ra, huống gì người Việt quê mình uống đầy bụng nước sông Đồng Nai hay Cửu Long, khi sang Mỹ không tài nào nói tiếng Anh cho đúng giọng được. Chẳng nói đâu xa, cách phát âm của người Mỹ ở thành phố với miền quê cũng khác, người "country" thì dấu có làm tổng thống vẫn còn mang hơi hướng miền đồng cỏ Texas, ắt cũng từ gốc gác ông bà tổ tiên mà thôi.

Đi về miền Nam, văn minh miền đồng bằng sông Cửu có khác nền văn minh sông Hồng , nhưng bên cạnh những người dân quê mùa cục mịch, vẫn có những gia đình trâm anh thế phiệt, họ sống vương giả và kiểu cách đâu thua gì người đất Thần Kinh. Mấy bà mẹ chồng miền Nam cũng khó "thấu trời" đâu thua gì mấy bà mẹ chồng miền Bắc, xem ra hễ làm người thì ở đâu cũng có người này, người kia.

Tôi đi học, nói tiếng Bắc thấy có vẻ lạc lõng giữa một lớp học toàn là Nam Kỳ quốc, lại hay bị bạn bè nhái giọng trêu ghẹo, bởi vậy tự động nhái giọng Nam, rồi chắc vì lưỡi con nít còn dẻo nên dần dà không ai biết tôi là người Bắc. Đa số người Bắc nói tiếng Nam cứng đờ, nói không đúng, có khi lại còn bị hiểu nhầm là "chửi cha không bằng pha tiếng", thực là "oan uí ông Địa" . Nghe nói hồi xưa hồi xưa, lúc người Bắc còn thưa thớt, chỉ vì mấy chữ "Tân sơn Nhất với lại "Tân Sơn Nhút" mà đã uýnh nhau vỡ đầu, phọt óc ra. Đúng ra thì chỉ có một thứ tiếng, nhưng từ ở miền Bắc phát âm hơi cứng cứng, chữ TR với CH nghe giống hệt nhau, vào tới miền Trung nó cứ trải trải ra nghe nặng

nặng, khi đến miền Nam bị ảnh hưởng Lào, Xiêm, nó trơn trượt rồi nói sao viết vậy, đậm trật lất.

Tôi ít chữ nghĩa nên chỉ diễn tả theo lối bình dân học vụ, hễ sai sót thì bà con đánh cho hai chữ "đại xá". Chả bù cho anh tôi, khi vô Nam tuổi đã trưởng thành, tha phương cầu thực trôi nổi về miền Tây, uống nước miền Nam đầy cả bụng, lấy vợ miền Nam nấu cơm chặt nước rồi lại lấy nước cơm uống lại, mà phát âm tiếng miền Nam cứng đơ như người Mỹ nói tiếng Việt. Vậy mà mấy chú G.I. tóc vàng mắt xanh lúc trở lại Việt Nam sau cuộc chiến, họ tới thăm Việt Nam, họ nói khôn khéo làm sao:

" Việt Nam luôn ở "chong chái" tim tôi."

Họ nói tiếng Bắc đấy, cứ như là họ yêu mến cái xứ sở của mình còn hơn xứ sở họ, hèn gì mà gần như cả thế giới ghét họ mà vẫn không dám cắt đứt tình hữu nghị với họ, người khắp nơi trên thế giới cứ mơ được đến xứ họ như mơ về miền đất Hứa. Mắt họ xanh xanh, biêng biếc như sóng nước đại dương, nhìn họ cứ tưởng họ "khờ" mà họ "khôn" tổ mẹ, chả tin thì cứ nhìn qua những công trình xây dựng của họ, mới thất kinh cho cái đầu đoàn kết của dân tộc họ, họ chỉ đi vào chuyện lớn chứ ba cái lẻ tẻ họ xem như "pha". Cái món mình ăn họ không xơi được vẫn khen ngon rồi rít, nhưng mời ăn nữa thì họ "thank you" rồi mỉm cười rất khó hiểu. Thành ra tôi thông cảm với cái người miền Bắc xứ tôi, hễ được mời ăn sầu riêng là món quý của người miền Nam, họ cũng cầm lấy rất lịch sự mà rằng " Em xin", nhưng chờ cho người kia quay mặt đi là họ đặt xuống rồi len lén đi chỗ khác.

Thôi tôi không nói chuyện Quốc Tế nữa, chuyện đó để cho những người nhiều chữ nghĩa, tôi chỉ kể chuyện Nam Bắc xứ tôi nghe chơi thôi. Chị dâu tôi người miền Nam, chị nấu ăn ngon tuyệt mà cũng chiều ông chồng Bắc Kỳ tối đa, chả phải chỉ có đàn bà miền Bắc mới biết tảo tần. Trong khi anh em tôi cố bắt chước nói tiếng Nam, để hoà nhập vào với miền Nam thân thương, bầu bí gì mà hễ đem nấu với đầu tôm thì cũng ngọt như thường, thì bà chị dâu miền Nam của tôi lại bắt đầu pha giọng Bắc. Trời đất quý thần thiên địa ui! Cái giọng Nam pha Bắc sao nó "ngộ" quá trời quá đất, mỗi câu chị nói xề xuống chữ "ạ" của dân miền Bắc thì nó mùi thua gì ca sáu câu vọng cổ. Bởi vậy mẹ tôi quý cô con dâu Nam bộ còn hơn lũ con gái Bắc nhà mình, bà con dòng họ nhà tôi ai có óc kỳ thị tới mấy, cũng phải tấm tắc khen mẹ tôi có phúc.

Chị dâu tôi khéo về môn bánh trái, thêu thùa lắm, dù gì chị cũng xuất thân từ một gia đình nền nếp ở miền Tây. Mỗi lần nhân dịp Lễ Hai Bà Trưng, phụ nữ trong Tỉnh đua nhau thi gia chánh, nữ công, chị luôn luôn đoạt giải phụ nữ khéo, còn tôi hồi ấy khá "xổ sữa", nếu có thi

chắc chỉ đoạt giải " trẻ em hay ăn chóng lớn". Một đám em chồng miền Bắc mà hồi xưa chị cho là " giặc bên Ngô không bằng bà cô bên chồng miền Bắc" cũng dễ thương quá "chời" , mấy anh bà con bên nhà chị đã không kỳ thị, lại còn theo đuôi tội tôi mà ca bài " áo nàng "dzàng" anh " dzia" yêu hoa cúc, áo nàng xanh anh mển lá sân trường" nữa chứ!

Hồi chị dâu tôi mới lấy anh tôi, bất cứ nước luộc. . . gì cũng đổ đi, cả nhà chưng hửng vì cho là người phí phạm. Sau mới biết là thói quen ăn uống của người Nam khác miền Bắc. Sau này nhờ mẹ chồng chỉ dẫn, mới biết lấy nước luộc rau muống đánh dấm cà chua, cho thêm tý tỏi tý muối, tý bột ngọt , vắt thêm miếng chanh là làm được món canh " chay" rất mát bụng. Bởi vậy mới có thơ thần ... rằng:

" Trên trời có đám mây xanh,
Ở giữa có ao rau muống, xung quanh Bắc Kỳ.
Luộc rau chớ đổ nước đi,
Vắt chanh thêm muối còn gì... mát bụng hơn."

Con của đồng miền Nam chỉ để trẻ con ăn chơi cho "dzui" không ai bán ngoài chợ. Lần hồi khi người Bắc vào, món canh riêu cua hay canh cua nấu rau đay ăn với cà pháo muối xối được người miền Nam hưởng ứng nồng nhiệt, vì thế mà sau này con của cũng được mang ra chợ bán. Con ốc bươu luộc lá gừng rồi chấm nước mắm xả ớt ăn rất bắt, nhưng nếu đem nấu với chuối xanh, đậu hũ, thịt ba chỉ, mắm tôm rồi xắt vào đây một nạm tiá tô với hành lá, nó lại ngon kiểu khác. Nhiều khi tôi nghĩ cái giao lưu văn hoá hai miền nó nằm cả trong món ăn, chứ cần tìm đâu xa cho mệt óc. Miền Bắc làm văn hoá miền Nam đậm đà là thế, đơn giản như nước rau muống luộc hay món canh cua rau đay ăn với cà mà thôi. Văn Hóa ẩm thực giản dị là nhờ ăn ngon mà nâng cao văn hóa dân tộc, nghĩ cho cùng ai cũng phải ăn, không ăn không vực được Đạo, hưởng gì khi xưa cha mẹ muốn con được ăn học làm quan thì cũng phải:

" Quả cau nho nhỏ
Cái vỏ vân vân
Nay anh học gần
Mai anh học xa
Công khó là của mẹ cha . . ."

Câu ca dao này đã xác nhận cái Học của người hiểu biết, cũng phát nguồn từ cái Khó của mẹ cha ở nhà quê vậy. Cho nên sự học cao hiểu rộng, thông kim bác cổ của nhiều người lắm chữ nghĩa, cũng phải bắt đầu từ vườn rau ao cá, từ ngôi làng có bác Xã Xệ, có ông Lý Toét đó

sao? Những nhân vật dân gian này chỉ bị nhòe nhoẹt đi đối với lũ trẻ bây giờ, nhưng đối với những thập niên trước chẳng bao giờ quên được câu chuyện cười bác Xã Xệ đỡ đế bằng cục kẹo cho mẹ thằng cu Tý cả.

Tôi đã từng thú nhận với bà con xa gần, tôi là cô bé con Bắc Kỳ di cư, nhưng "tôi lớn lên ở miền Nam, ăn bát cơm miền Nam, uống nước từ những cái giếng trong vắn vắt sâu hun hút dưới lòng đá ong..." thành ra tấm tình của tôi đối với miền Nam còn hơn miền Bắc của tôi nữa, đến nỗi khi trở về miền Bắc sau chiến tranh, tôi vẫn mang mặc cảm mình là người " khác nước" mới thiết kỳ cục. Chuyển phà qua sông Hậu giang, tiếng sóng róc rách vỗ vào mạn bờ nghe ngậm ngùi quá đỗi. Chiếc cầu tre lắc lẻo bắc qua con rạch nhỏ, cây mai vàng trước sân óng ả mỗi độ xuân về, thì ra hể nơi nào mình lớn lên, gắn bó vào những kỷ niệm trong đời người, nơi đó là quê hương của mình vậy. Thành ra tôi không ngạc nhiên khi thấy những người đồng hương dù Nam hay Bắc, sinh trưởng ở những miền quê nghèo khổ, họ không bao giờ phủ nhận nơi chôn nhau cắt rún của mình, và những gì họ nhớ lại chỉ là những điều rất nhỏ bé và tầm thường.

Ngộ là hồi ấy mấy anh con trai miền Nam lại mê tíu mấy cô gái Bắc, họ cũng vẫn chương mà gọi là " Hỡi cô Bắc kỳ nhỏ nhỏ kia ơi!". Trong khi ấy, mấy anh Bắc Kỳ nhà tôi thì lại quả quyết rằng mấy cô gái miền Nam ăn nói ngọt ngào, nhõng nhẽo khỏi chê. Họ ngồi bên bờ sông ngắm hoa lục bình trôi mà ca rằng " Oai, đoá hoa tím trôi lúu riu , dòng sông nước chảy liu riu, anh thấy em nhỏ xíu... nhỏ xíu... anh thương ". Còn mấy anh miền Nam cũng rất ngon lành mà hát: " Người từ ... là từ phương Bắc, đã băng dòng sông, sông dài, tìm đến nơi này, một nhà thân ái. Oi ! Tình Bắc duyên Nam... là đây..." , thấy chưa quý vị, hể thương nhau thì đâu có để ý gì chuyện Nam Bắc, mà hể bất bình thì lại " Mày Bắc tao Nam", đó là cái di sản cha ông để lại cho con cháu chúng ta. Tụi Mỹ, rút tỉa từ cuộc chiến mà họ gọi là " Civil War" giữa hai miền Nam Bắc, chỉ có bốn năm thôi mà họ đã học được một bài học lịch sử nhớ đời, hể cá nhân " đá" nhau là họ chơi tới cùng " thụi" nhau chí chết, nhưng đứng trước hiểm hoạ chung của Dân Tộc, họ đoàn kết không đầu bằng....

Nước nhà ta giang sơn gấm vóc, bé tẻo teo nhưng chia tới ba miền, núi sông ảnh hưởng đến con người. Cứ xem cốt cách văn chương thì rõ, đất sản sinh ra vật chất nuôi sống con người , cho nên ở miền Bắc dù sao cũng chốn Thăng Long ngàn năm văn vật, văn chương đanh thép, cứng cỏi, cái vui cái buồn cao ngạo tỏ lộ ra cũng nhiễm chút cay đắng chát chua. Miền Trung đất đai hiểm trở, chỗ núi chỗ biển có nhiều nơi đất cày lên sỏi đá, chỗ lại thanh lịch như cố đô Huế, bởi vậy mà sản sinh nhiều anh hùng cách mạng, nhưng lòng người thì lắm khi đào xới

hoài mà cũng không hiểu nổi. Miền Nam sông nước tràn bờ, lồng lộng gió thổi suốt ngày không hết ruộng lúa, đời sống vì vậy mà thanh bình no ấm hơn hai miền Trung Bắc, tính tình cũng hào sảng rộng rãi, yêu ghét lộ rõ ra bên ngoài. Ba miền bổ xung cho nhau để tạo thành một sắc thái đặc biệt của Dân Tộc, nhưng bản chất của mỗi con người tốt hay xấu thì tùy vào Trời sinh, cho nên không thể kết luận miền nào hơn miền nào được...

Bao năm ở quê người, tôi vẫn nhớ về quê hương với biết bao hình ảnh đằm thắm của ba miền đất nước, tôi yêu quê hương như yêu máu thịt của mình vậy. Chị em tôi mỗi lần nhắc về quê hương, vẫn nhớ lung tung chỗ này một tý, chỗ kia một tẹo. Khi thì căn nhà xưa nơi chôn nhau cắt rốn ở miền Bắc, có cây bàng trước cửa, có cái ao vuông sau nhà, những bụi tre, bụi trúc rung rung trong gió thu buồn man mác. Khi thì nhớ căn nhà tranh với khu vườn đất cát pha thịt ở miền Đông Nam bộ, buổi chiều nắng xiên khoai chiếu chên chếp lên những vòng khoai vòng đậu, ngửi mùi cá khô nướng, củ khoai lang lùi trong bếp lửa.

Đó, tụi tôi nhớ về quê hương như vậy, không có bóng dáng những nhà cao tầng, xe cộ chạy ì xèo trên đường phố. Mỗi khi nhắc về miền Tây, tôi lại nhớ tha thiết chuyến phà qua sông, con đò bập bênh trên sóng nước Hậu Giang, bóng dáng yêu kiều, thơ mộng của những con đường tỉnh nhỏ, hàng sao già với những hôm trời gió lồng, tan trường về nhà vừa đi vừa nhìn xuống mặt đường tìm nhặt những quả me chua chín tới rụng trên mặt cỏ . . .

Trong tôi, hình bóng của quê hương nằm rải rác suốt ba miền Trung Nam Bắc, nơi nào tôi cũng thấy đáng yêu, dù khi đi qua miền Trung sỏi đá, nơi quê nghèo có những người phụ nữ quê mùa gánh gồng trên dải đường xa cát bỏng, những đứa bé lội đến trường với đôi chân trần không giày dép, tôi chỉ thấy thương vô cùng mà không làm sao chia sẻ được với họ nỗi nhọc nhằn đó. Mai một có ai nghe tôi nói được cả hai giọng miền Bắc hay miền Nam" ngọt như đường cát, mát như đường phèn" thì cũng đừng ngạc nhiên nghe bà con . . .

Nguyễn Nhung, 2007